

*** DANH SÁCH CON EM CÁN BỘ CÁN SÁT QUỐC GIA:**

1/ MC.352	TA TRUC NHAN	cha	Thiếu úy TA MINH PHUONG BCH/CSQG Phong Dinh (6 năm)
2/ MC.352	NGUYEN CONG TRU	"	Thiếu úy NGUYEN XUAN LUONG BTL/CSQG (con trong trại c/ta)
3/ MC.356	NGUYEN THI NAM	"	Đại úy NGUYEN VAN HAI BCH/CSQG Q.7 (6 năm 3 tháng)
4/ MC.357	HUYNH NGOC HIEN	"	Thiếu tá HUYNH NGOC THINH BCH/CSQG Sa Dec (trong trại CT)
5/ MC.358	NGUYEN THANH HUNG	"	Thiếu úy NGUYEN TAN PHAT BCH/CSQG Q.6 (5 năm 2 tháng)
6/ MC.367	NGUYEN THI THUNG	CHONG	Thiếu tá NGUYEN XUAN TỖ Biệt phái Phủ Tổng Ủy Dân Văn (8 năm - chết)
7/ MC.372	NGUYEN THI LAN CHI	cha	Đại úy NGUYEN CONG LUAN BCH/CSQG Tuy Hoa (6 năm 9 tháng)
8/ MC.372	NGUYEN NGOC DUNG	"	Trung úy NGUYEN NGOC THOI BCH/CSQG Gia dinh (5 năm 2 tháng)
9/ MC.372	NGUYEN THI ANH KIM	chong	Đại úy TRAN VAN TAI BCH/CSQG (9 năm)
10/ MC.381	NGUYEN MANH THO	CHA	Trung úy đã nghỉ mất tiếp BCH/CSQG Bình Tuy (5 năm)
11/ MC.388	TANG THI KEN	chong	Trung úy DUONG VAN QUY BCH/CSQG Kien Hoa (6 năm 8 tháng)
12/ MC.392	NGUYEN THI THINH	cha	Thiếu úy NGUYEN DINH NHA BTL/CSQG (5 năm 7 tháng)
13/ MC.392	TRAN THI ANH LINH	"	Thiếu úy TRAN CONG HIEN BCH/CSQG Chuong Thien (8 năm)
14/ MC.392	PHAM BINH CHUONG	"	Trung sĩ I PHAM BINH VAN BTL/CSQG (3 năm)
15/ MC.394	PHAM CHAU THANH	"	Trung sĩ I PHAM XUAN HUYEN BTL/CSQG (7 năm 3 tháng)
16/ MC.404	LE VAN TRUNG	"	Thượng sĩ LE VAN RAN BCH/CSQG Tuyen Duc (5 năm 3 tháng)
17/ MC.404	LY NGOC ANH	chong	Đại úy TRAN MINH QUYEN BCH/CSQG Q.I (9 năm 8 tháng)
18/ MC.407	DINH TIEN THANH	cha	Trung sĩ I DINH VAN PHU BCH/CSQG Q.I (5 năm)
19/ MC.411	NGUYEN THAI HA	"	Thiếu tá NGUYEN THAI SANG BTL/CSQG (6 năm 5 tháng)
20/ MC.415	NGUYEN BA HAI LONG	"	Thượng sĩ NGUYEN BA PHAN BD 222/GMDC (5 năm 3 tháng)
21/ MC.423	LE THI NGOC EM	"	Thiếu úy LE VAN CHANH BCH/CSQG Do Thanh (5 năm 5 tháng)
22/ MC.430	TRAN NGOC OANH	"	Đại úy TRAN NGOC DA BCH/CSQG Q.3 (3 năm)
23/ MC.442	TONG THI KIM PHUONG	"	Binh II TONG VAN DAY BCH/CSQG Hinhbe Tuy (5 năm)
24/ MC.449	PHAM VAN DUC	"	Thiếu úy PHAM VAN TRIEU THTL/CSQG Rach Dua (5 năm 6 tháng)
25/ MC.450	NGUYEN THI THANH TU	"	Thượng sĩ NGUYEN VINH THIET BCH/CSQG Phuoc Tuy (5 năm 9 tháng)
26/ MC.451	NGUYEN THI BACH PHUONG	"	Thượng sĩ NGUYEN THANH BUU BCH/CSQG Da nang (8 năm 9 tháng)
27/ MC.453	QUACH THIHOA	"	Thiếu úy QUACH UT BCH/CSQG Q.I (3 năm)
28/ MC.456	HO QUOC TUAN	"	Thiếu tá HO VAN KHUE BCH/CSQG Khu II (4 năm 5 tháng) chết
29/ MC.461	TRAN T TUYET THEO	"	Thiếu tá TRAN VAN CU BTL/CSQG (7 năm 6 tháng)
30/ MC.475	NGUYEN THI TUYET	"	Trung sĩ NGUYEN VAN HIEN BCH/CSQG Long Khanh (5 năm 3 tháng)
31/ MC.478	DINH VUMINH ANH	"	Trung sĩ I DINH QUANG HAN BCH/CSQG Binh Duong (5 năm 10 tháng)
32/ MC.479	HUYNH T BICH LAN	"	Trung sĩ I HUYNH NGOC THANH BCH/CSQG Ba xuyen (3 năm)
33/ MC.479	NGUYEN DUY HAI	"	Trung sĩ DANG CONG THANH BCH/CSQG Sa dec (3 năm)
34/ MC.480	LE THI SANG	chong	Đại úy TRAN TRUNG LIEM BCH/CSQG Chau Doc (5 năm 6 tháng)
35/ MC.485	DAO THANH PHONG	cha	Thiếu úy DAO VAN QUANG BCH/CSQG Phu Yen (3 năm 8 tháng)
36/ MC.494	TRAN VAN MINH	"	Trung úy TRAN VAN PHUC Biệt phái Tổng Thông Phủ (5 năm 7 tháng)
37/ MC.494	NGUYEN THI KIEU	chong	Thiếu úy TRIEU VAN NHANH BCH/CSQG Tay Ninh (5 năm 7 tháng)

(Page - cont.)

(1942-1943) 40000 100000 100000 100000 100000 100000
100000 100000 100000 100000 100000 100000

(page) 6 MAY 70

from 28 p.m.

(1) $\mathcal{A} \in \mathcal{A}(\mathcal{H})$ is a $\mathcal{K}$ -operator if and only if $\mathcal{A}^* \in \mathcal{A}(\mathcal{H})$ is a $\mathcal{K}$ -operator.

(1991) and (1992) have been used to estimate the effect of the
 (1991) and (1992) on the effect of the (1991) and (1992) on the effect of the
 (1991) and (1992) on the effect of the (1991) and (1992) on the effect of the

1. The first step is to identify the problem or question that needs to be answered. This involves understanding the context and the specific information required.

1. The first step is to identify the problem or question that needs to be answered. This involves understanding the context and the specific information required.

1. 100% of the total number of cases were reported to the local health department.

22 Jan. 1960

(10) The following are the names of the persons who have been appointed as members of the Board of Directors of the Corporation:

Name	Address
John A. Smith	123 Main Street, New York, N.Y.
Jane Doe	456 Elm Street, Boston, Mass.
Robert Johnson	789 Oak Street, Chicago, Ill.
Mary White	101 Pine Street, Philadelphia, Pa.
James Brown	202 Cedar Street, San Francisco, Cal.
Elizabeth Black	303 Birch Street, Los Angeles, Cal.
William Green	404 Spruce Street, Portland, Ore.
Anna Gray	505 Willow Street, Seattle, Wash.
Charles Hall	606 Ash Street, Denver, Colo.
Sarah King	707 Hickory Street, Salt Lake City, Utah
Thomas Lee	808 Walnut Street, Kansas City, Mo.
Helen Miller	909 Chestnut Street, St. Louis, Mo.
Frank Nelson	1010 Madison Street, Minneapolis, Minn.
Laura Peterson	1111 Broadway, New York, N.Y.
George Taylor	1212 Fifth Avenue, New York, N.Y.
Katherine Young	1313 Sixth Avenue, New York, N.Y.
Harold Adams	1414 Seventh Avenue, New York, N.Y.
Betty Baker	1515 Eighth Avenue, New York, N.Y.
Edward Clark	1616 Ninth Avenue, New York, N.Y.
Ruth Evans	1717 Tenth Avenue, New York, N.Y.
Albert Foster	1818 Eleventh Avenue, New York, N.Y.
Gladys Gibson	1919 Twelfth Avenue, New York, N.Y.
Samuel Hill	2020 Thirteenth Avenue, New York, N.Y.
Dorothy Jones	2121 Fourteenth Avenue, New York, N.Y.
Clarence King	2222 Fifteenth Avenue, New York, N.Y.
Frances Lewis	2323 Sixteenth Avenue, New York, N.Y.
Walter Martin	2424 Seventeenth Avenue, New York, N.Y.
Evelyn Moore	2525 Eighteenth Avenue, New York, N.Y.
Herbert Parker	2626 Nineteenth Avenue, New York, N.Y.
Irene Quinn	2727 Twentieth Avenue, New York, N.Y.
Carl Reed	2828 Twenty-first Avenue, New York, N.Y.
Marjorie Scott	2929 Twenty-second Avenue, New York, N.Y.
Alfred Stone	3030 Twenty-third Avenue, New York, N.Y.
Beatrice Taylor	3131 Twenty-fourth Avenue, New York, N.Y.
Norman Vance	3232 Twenty-fifth Avenue, New York, N.Y.
Lucille Ward	3333 Twenty-sixth Avenue, New York, N.Y.
Howard Wright	3434 Twenty-seventh Avenue, New York, N.Y.
Constance Young	3535 Twenty-eighth Avenue, New York, N.Y.
Frederick Ziegler	3636 Twenty-ninth Avenue, New York, N.Y.
Edna Zimmerman	3737 Thirtieth Avenue, New York, N.Y.
Leo Abramson	3838 Thirty-first Avenue, New York, N.Y.
Esther Ben-Haim	3939 Thirty-second Avenue, New York, N.Y.
Isaac Cohen	4040 Thirty-third Avenue, New York, N.Y.
Fannie Goldstein	4141 Thirty-fourth Avenue, New York, N.Y.
Abraham Kaplan	4242 Thirty-fifth Avenue, New York, N.Y.
Rebecca Levi	4343 Thirty-sixth Avenue, New York, N.Y.
David Miller	4444 Thirty-seventh Avenue, New York, N.Y.
Leah Rosenberg	4545 Thirty-eighth Avenue, New York, N.Y.
Benjamin Solomon	4646 Thirty-ninth Avenue, New York, N.Y.
Chana Weissman	4747 Fortieth Avenue, New York, N.Y.
Yehuda Wolf	4848 Forty-first Avenue, New York, N.Y.
Henrietta Zucker	4949 Forty-second Avenue, New York, N.Y.
Shmuel Adler	5050 Forty-third Avenue, New York, N.Y.
Esther Friedman	5151 Forty-fourth Avenue, New York, N.Y.
Eliezer Greenberg	5252 Forty-fifth Avenue, New York, N.Y.
Leah Horowitz	5353 Forty-sixth Avenue, New York, N.Y.
Yisroel Kohn	5454 Forty-seventh Avenue, New York, N.Y.
Chana Lerner	5555 Forty-eighth Avenue, New York, N.Y.
Eliezer Minsky	5656 Forty-ninth Avenue, New York, N.Y.
Leah Perlmutter	5757 Fiftieth Avenue, New York, N.Y.
Yisroel Rabinowitz	5858 Fifty-first Avenue, New York, N.Y.
Chana Silverman	5959 Fifty-second Avenue, New York, N.Y.
Eliezer Steinberg	6060 Fifty-third Avenue, New York, N.Y.
Leah Teller	6161 Fifty-fourth Avenue, New York, N.Y.
Yisroel Topf	6262 Fifty-fifth Avenue, New York, N.Y.
Chana Waxman	6363 Fifty-sixth Avenue, New York, N.Y.
Eliezer Yarnitzky	6464 Fifty-seventh Avenue, New York, N.Y.
Leah Zuckerman	6565 Fifty-eighth Avenue, New York, N.Y.
Yisroel Zuckerman	6666 Fifty-ninth Avenue, New York, N.Y.
Chana Zuckerman	6767 Sixtieth Avenue, New York, N.Y.
Eliezer Zuckerman	6868 Sixty-first Avenue, New York, N.Y.
Leah Zuckerman	6969 Sixty-second Avenue, New York, N.Y.
Yisroel Zuckerman	7070 Sixty-third Avenue, New York, N.Y.
Chana Zuckerman	7171 Sixty-fourth Avenue, New York, N.Y.
Eliezer Zuckerman	7272 Sixty-fifth Avenue, New York, N.Y.
Leah Zuckerman	7373 Sixty-sixth Avenue, New York, N.Y.
Yisroel Zuckerman	7474 Sixty-seventh Avenue, New York, N.Y.
Chana Zuckerman	7575 Sixty-eighth Avenue, New York, N.Y.
Eliezer Zuckerman	7676 Sixty-ninth Avenue, New York, N.Y.
Leah Zuckerman	7777 Seventieth Avenue, New York, N.Y.
Yisroel Zuckerman	7878 Seventy-first Avenue, New York, N.Y.
Chana Zuckerman	7979 Seventy-second Avenue, New York, N.Y.
Eliezer Zuckerman	8080 Seventy-third Avenue, New York, N.Y.
Leah Zuckerman	8181 Seventy-fourth Avenue, New York, N.Y.
Yisroel Zuckerman	8282 Seventy-fifth Avenue, New York, N.Y.
Chana Zuckerman	8383 Seventy-sixth Avenue, New York, N.Y.
Eliezer Zuckerman	8484 Seventy-seventh Avenue, New York, N.Y.
Leah Zuckerman	8585 Seventy-eighth Avenue, New York, N.Y.
Yisroel Zuckerman	8686 Seventy-ninth Avenue, New York, N.Y.
Chana Zuckerman	8787 Eightieth Avenue, New York, N.Y.
Eliezer Zuckerman	8888 Eighty-first Avenue, New York, N.Y.
Leah Zuckerman	8989 Eighty-second Avenue, New York, N.Y.
Yisroel Zuckerman	9090 Eighty-third Avenue, New York, N.Y.
Chana Zuckerman	9191 Eighty-fourth Avenue, New York, N.Y.
Eliezer Zuckerman	9292 Eighty-fifth Avenue, New York, N.Y.
Leah Zuckerman	9393 Eighty-sixth Avenue, New York, N.Y.
Yisroel Zuckerman	9494 Eighty-seventh Avenue, New York, N.Y.
Chana Zuckerman	9595 Eighty-eighth Avenue, New York, N.Y.
Eliezer Zuckerman	9696 Eighty-ninth Avenue, New York, N.Y.
Leah Zuckerman	9797 Ninetieth Avenue, New York, N.Y.
Yisroel Zuckerman	9898 Ninety-first Avenue, New York, N.Y.
Chana Zuckerman	9999 Ninety-second Avenue, New York, N.Y.

2/1/1944

47- Wichita

[illegible][illegible][illegible]

2. Trui.
3. ~~ngựa~~
~~trên~~ số 4
~~Uukhi~~ số 5
W. số 6
~~nhé~~ số 7

8
 9
 10

12 ~~Apple~~ 11
~~Ths~~
~~white~~
~~pink~~ 50: 13
14

Alfred
Tracy
Butler 17

18 18
19 19
21 21

$\frac{400}{400} \cdot 23$
 $\frac{400}{400} \cdot 24$
 $\frac{400}{400} \cdot 25$

Area 27
Circuit 26
~~gate~~

24
 25
 26
 27
 28
 29
 30
 31
 32
 33
 34
 35
 36
 37
 38
 39
 40
 41
 42
 43
 44
 45
 46
 47
 48
 49
 50
 51
 52
 53
 54
 55
 56
 57
 58
 59
 60
 61
 62
 63
 64
 65
 66
 67
 68
 69
 70
 71
 72
 73
 74
 75
 76
 77
 78
 79
 80
 81
 82
 83
 84
 85
 86
 87
 88
 89
 90
 91
 92
 93
 94
 95
 96
 97
 98
 99
 100
 101
 102
 103
 104
 105
 106
 107
 108
 109
 110
 111
 112
 113
 114
 115
 116
 117
 118
 119
 120
 121
 122
 123
 124
 125
 126
 127
 128
 129
 130
 131
 132
 133
 134
 135
 136
 137
 138
 139
 140
 141
 142
 143
 144
 145
 146
 147
 148
 149
 150
 151
 152
 153
 154
 155
 156
 157
 158
 159
 160
 161
 162
 163
 164
 165
 166
 167
 168
 169
 170
 171
 172
 173
 174
 175
 176
 177
 178
 179
 180
 181
 182
 183
 184
 185
 186
 187
 188
 189
 190
 191
 192
 193
 194
 195
 196
 197
 198
 199
 200
 201
 202
 203
 204
 205
 206
 207
 208
 209
 210
 211
 212
 213
 214
 215
 216
 217
 218
 219
 220
 221
 222
 223
 224
 225
 226
 227
 228
 229
 230
 231
 232
 233
 234
 235
 236
 237
 238
 239
 240
 241
 242
 243
 244
 245
 246
 247
 248
 249
 250
 251
 252
 253
 254
 255
 256
 257
 258
 259
 260
 261
 262
 263
 264
 265
 266
 267
 268
 269
 270
 271
 272
 273
 274
 275
 276
 277
 278
 279
 280
 281
 282
 283
 284
 285
 286
 287
 288
 289
 290
 291
 292
 293
 294
 295
 296
 297
 298
 299
 300
 301
 302
 303
 304
 305
 306
 307
 308
 309
 310
 311
 312
 313
 314
 315
 316
 317
 318
 319
 320
 321
 322
 323
 324
 325
 326
 327
 328
 329
 330
 331
 332
 333
 334
 335
 336
 337
 338
 339
 340
 341
 342
 343
 344
 345
 346
 347
 348
 349
 350
 351
 352
 353
 354
 355
 356
 357
 358
 359
 360
 361
 362
 363
 364
 365
 366
 367
 368
 369
 370
 371
 372
 373
 374
 375
 376
 377
 378
 379
 380
 381
 382
 383
 384
 385
 386
 387
 388
 389
 390
 391
 392
 393
 394
 395
 396
 397
 398
 399
 400
 401
 402
 403
 404
 405
 406
 407
 408
 409
 410
 411
 412
 413
 414
 415
 416
 417
 418
 419
 420
 421
 422
 423
 424
 425
 426
 427
 428
 429
 430
 431
 432
 433
 434
 435
 436
 437
 438
 439
 440
 441
 442
 443
 444
 445
 446
 447
 448
 449
 450
 451
 452
 453
 454
 455
 456
 457
 458
 459
 460
 461
 462
 463
 464
 465
 466
 467
 468
 469
 470
 471
 472
 473
 474
 475
 476
 477
 478
 479
 480
 481
 482
 483
 484
 485
 486
 487
 488
 489
 490
 491
 492
 493
 494
 495
 496
 497
 498
 499
 500
 501
 502
 503
 504
 505
 506
 507
 508
 509
 510
 511
 512
 513
 514
 515
 516
 517
 518
 519
 520
 521
 522
 523
 524
 525
 526
 527
 528
 529
 530
 531
 532
 533
 534
 535
 536
 537
 538
 539
 540
 541
 542
 543
 544

pm 35
lll 36
Kila 37

38/	MC.498	NGUYEN TO TRINH	cha	Thiếu úy NGUYEN THE NAM BCH/CSQG Dinh Tuong (5nam 2tháng)
39/	MC.505	TRAN THI THU HA	"	Trung sĩ I TRAN TU BCH/CSQG Ba Xuyen (5 nam 8 tháng)
40/	MC.514	TRAN T HONG HANH	"	CBV TRAN THIEM BCH/CSQG Quang Ngai (3nam 1 tháng)
41/	MC.514	DAM THI THU VAN	"	Thượng sĩ DAM THI NGO BCH/CSQG Quan 2 (7nam 10tháng)
42/	MC.517	DO HUU TRI	"	Đại úy DO VAN HUONG BTL /CSQG (5 nam 4 tháng)
43/	MC.519	CHAU HOAI NAM	"	Thiếu úy CHAU VAN HO BCH/CSQG Long Khanh (5 nam 3 tháng)
44/	MC.526	TRAN THI CAM TUYET	"	CBV TRAN VAN CAN BCH/CSQG Quang Nam (3 nam)
45/	MC.532	NGUYEN TRONG TU	"	Thượng sĩ NGUYEN VAN ANH BCH/CSQG Gia Dinh (5 nam)
46/	MC.533	NGUYEN THANH THU	"	Thượng sĩ I NGUYEN QUYEN BCH/CSQG Khu I (5nam 7 tháng)
47/	MC.534	NGUYEN T THANH TAM	"	Trung sĩ I NGUYEN VAN HUY BTL/CSQG (5nam)
48/	MC.539	NGUYEN THANH TRUC	"	Trung sĩ NGUYEN VAN NGUON BCH/CSQG Chuong Thien (3 nam)
49/	MC.540	VU VAN LOC	"	Thượng sĩ VU VAN PHAT BCH/CSQG Q.3 (5nam)
50/	MC.545	BUI CHUNG THUY	"	Trung sĩ BUI DUY YENG BCH/CSQG Tuyen Duc (3nam)
51/	MC.548	LAM T KIEU OANH	"	Trung úy LAM BA LOI BCH/CSQG Bac Lieu (6 nam 8 thg)
52/	MC.549	NGUYEN THI THIN	chồng	Đại úy LE THANH SON BCH/CSQG Q.7 (9 nam)
53/	MC.552	LE QUANG THANG	cha	Trung úy LE BA TONG BCH/CSQG Quang Nam (8nam 4 tháng)
54/	MC.552	LE THI MINH TRANG	"	Thiếu úy LE LINH VU BCH/CSQG Quang Tin (5nam 5 tháng)
55/	MC.555	NGUYEN THI HUONG	"	Trung sĩ I NGUYEN TRONG DIEN BCH/CSQG Vung Tau (5nam 4 thg)
56/	MC.559	HO PHUOC HAI	"	Thượng sĩ HO VAN VI BTL/CSQG (10 nam)
57/	MC.568	NGUYEN TRUNG TRUC	"	Trung sĩ I NGUYEN VAN SAU BTL/CSQG Vinh Long (6 nam)
58/	MC.569	NGUYEN VAN QUAN	"	Thượng sĩ NGUYEN VAN THUAN BCH/CSQG Do Thah (5nam 10 thg)
59/	MC.580	NGUYEN KIM ANH NGUYET	"	Trung úy NGUYEN VAN NHO BCH/CSQG Gia Dinh (5 nam 6 tháng)
60/	MC.581	NGUYEN VAN THIET	"	Trung sĩ I NGUYEN VAN BE BCH/CSQG Kien Hoa (4nam)
61/	MC.590	VO BA HUNG	"	Đại úy VO VAN DANG BCH/CSQG Q.2 (9 nam)

43. Ward

mpb 38
rha 39
hut 40
Thur 41
Sturub 42

are 45 Ward 44

Thur 46

Ward 47
Thur 48

Ward 49

50 Chur

Ward 51

Chur 52

Thur 53

Ward 54

Thur 55

Ward 56

Ward 57

Ward 58

Thur 59

Thur 60

Ward 61

Kính thưa Quý Ngài,

Chúng tôi là những người trẻ, người con của những chiến sĩ CSQG, đã chịu đựng hơn 14 năm qua thông gông của Cộng Sản. Hôm nay, đã mấy năm thoát được vòng vây cuối cùng của chúng, đến được bên bờ tự do, Trại Ty nạn Pulau Bidong, chúng tôi đông kính gọi đến Quý Ngài nguyện vọng tha thiết của chúng tôi như sau:

Trong những ngày chiến đấu căng, chằng, chĩa chúng tôi, đã biết rằng thế cuộc có thể đổi thay, nhưng vẫn kiên trì một lòng trung thành với lý tưởng tự do, đứng lại ngăn chặn làn sóng Cộng sản xâm lăng đất nước chúng tôi, quyết tạc biao về tiến đón của Thế giới tự do. Nhưng dân thường thay! đất nước chúng tôi đã rơi vào tay loại quỷ đỏ.

Sau ngày 30.4.75, cái ngày đau thương đó, những trại nà bọn Cộng Sản gán cho "Trại Cải Tạo" nói chung dùng để vắt xác người thân chúng tôi thay trăm bò, trước khi bị gia cỡi dơi, móc lên khắp nước Việt Nam. Với trẻ lứa bíp, bọn chúng rêu rao một thời gian ngắn học tập, để gom tất cả vào lò hủy diệt con người, tên ác hèn cả thời kỳ "Hitler".

Vài năm sau, trước công luận Thế Giới, bọn chúng đã cho phép chúng tôi được gặp người thân. Những chúng tôi đã phải quy lụy trước thủ tục cay nghiệt, mới được gặp mặt người thân, mấy năm còn sống sót. Nói đó chúng tôi chỉ còn nhìn thấy những thân xác tiêu tụy. Chúng tôi gặp người thân trong nước mắt, trong đau thương, trong hèn thủ.

Rồi, với "Chính sách 12 điểm" được bọn Cộng sản công bố nói rằng: Sau 3 năm cải tạo tiến bộ sẽ được tha về. Một trẻ bíp bọn khác chúng đưa ra nhằm tạo ảo tưởng, làm dịu đi dư luận và phẫn nộ của nhân dân, đồng thời cũng giảm đi sự chú tâm của Thế giới. Rồi chính sách chỉ là sự gian trá, sự lừa đảo, trong muôn vạn sự lừa phỉnh của chúng mà thôi.

Nhưng rồi, sự lừa đảo, sự lừa bịp của chúng cũng đã phải gặp sự áp lực của Thế giới, đặc biệt là Hoa Kỳ, chúng đành nhả giot cho người thân chúng tôi ra khỏi lao tù. Nhưng chúng tôi còn gì? Người thân chúng tôi chỉ trở về bằng thân xác tiêu tụy và bệnh tật, rồi một số phải ngã gục vì bệnh hiểm nghèo.

Thậm chí người thân trong ngục tù, nơi quê nhà, nhà cửa, tài sản của chúng tôi bị chúng cướp sạch, vét sạch bằng ngon tu, bằng thủ đoạn gian xảo, bằng cường bức. Vung kinh tế mới, nói rừng thiêng, nước độc, bằng phỉnh gạt chúng tôi, nói là để đổi lấy sự an toàn cho người thân, bằng bạo lực, để đưa gia đình chúng tôi vào cảnh khốn cùng. Nói đó, người mẹ già những đứa trẻ thơ như chúng tôi tiếp tục ngã gục vì nước độc, vì bệnh hoạn không thuốc men. Một số lớn chịu không nổi trốn về thành phố, sống kiếp lang thang, truân chuyên đường xó chợ sống kiếp kẻ không nhà. Một số còn sót lại thành phố thì có đổi lấy cuộc sống bằng túi, bằng bì trên vai, sống bằng cơm chịu tích thu và trốn chạy, tìm cách buôn bán chui rúc qua ngày, trong vòng kim kẹp của lũ không tính người..

Một kế hoạch vô lương khạo, cũng được chúng đem ra thi hành, trong mùa đó nhằm hiểm cướp vợ, cướp con, gây cảnh gia đình ly tán, đau thương chằng chịt. Trường học chỉ còn là nơi để tôn sùng tên khất mạt Hồ chí Minh và chủ nghĩa phi nhân Cộng sản.. Ngao ngán quá đỗi, và thất học là nỗi đau đớn của cuộc đời chúng tôi. Nếu còn cố gắng theo đuổi thì Đại Học là ngưỡng cửa quyết định ngăn chặn năm mong có ngày có lật đổ bạo quyền Cộng sản.

Lúa phình, trao đổi là bản chất của con đó Công sản Hà Nội. Nếu chúng nhượng bước, phải đổi thay vì thế cũng chúng phải bước. Nhưng nếu đó độc quyền Đảng tr, hãy chết nên mong chúng đổi để tìm lấy tự do, bên chúng không bao giờ tự do.

Trong cảnh khốn cùng đó, dù có sai ngay ra đi bán chính thức, để chúng gom văng, nhưng e chúng tôi còn gì để đi, với cái trống vẹt sạch, nhằm đặc biệt vào thành phần chúng tôi. Hơn nữa danh lòng sao để ra đi, khi người thân còn đang bị đe dọa. Rồi sau đó, bước đi sao được để đảng, khi chúng tôi phải vào tù ngay, nên chúng bắt gặp chúng tôi hiện diện xa nơi cư trú.

Đời nhưng nguyên nhân nêu trên, nên chúng tôi không thể sống với loại quý dữ. Chúng tôi quyết định ra đi để tìm một đời sống trong một thế giới tồn tại trong quyền con người. Chúng tôi chấp nhận một sự hy sinh và mất mát to lớn. Chúng tôi chấp nhận những hiểm nguy trên kiến ca để đổi lấy một cuộc sống tự do, và chúng tôi đã may mắn thoát khỏi gông cùm của chế độ Công sản Việt Nam để tới bên bờ tự do.

Chúng tôi ra đi, mang theo niềm vui của quê hương, của gia đình, nơi căn hóm của bạn thân, với hoài vọng ở sự tiếp đón trong tình thương cao cả của Thế giới tự do, với sự tin tưởng vào lòng ưu ái và sự thông cảm sâu xa với những mất mát quá lớn lao đã dành cho thành phần chúng tôi. Dù có ngày 14.3.89, những chiếc rương ngày đó không phải là ngày gây thêm khổ đau cho những kẻ qua nhiều đau khổ.

The Giới Tự Do, đặc biệt là Chánh phủ Hoa Kỳ, thông cảm với sự đau thương của gia đình chúng tôi, đã hết lòng can thiệp cho chúng, cha và gia đình chúng tôi được ra đi, khi chúng tôi còn kẹt tại quê nhà. Mặc dù việc làm đó Chính Phủ Hoa Kỳ đã tốn rất nhiều công sức và phải đối đầu với sự gian nan của Công sản Hà Nội, nhưng chánh phủ Hoa Kỳ không hề từ bỏ quyết tâm nhân đạo của mình.

Vì vậy hôm nay trong trại tỵ nạn này, chúng tôi tin tưởng ở Quý Ngài vui lòng long giúp đỡ cho chúng tôi sớm có dịp hội nhập vào cuộc sống bình thường. Thường xót cho cuộc đời của chúng tôi, đã bị dọa dẫm hơn 14 năm qua trong gông cùm của Công Sản. Được vạch mặt những trò lừa bịp và sớm có dịp làm thay đổi sự thống trị của bạo quyền Công Sản trên quê hương tôi.

Chúng tôi đặt hết vào hy vọng và niềm tin ở sự cứu xét, can thiệp và sự giúp đỡ của chúng Quý Ngài.

Kính đơn

Chi hội trưởng, Chi hội định tại Bidong

Lê Thanh Thuận

Pulau Bidong, March 10th 1990

Kính thưa Quý Vị:

Chúng tôi là thành phần con em của những chiến sĩ Cảnh Sát Quốc Gia-Việt Nam Cộng Hòa đã hy sinh xương máu trong công vụ, đã tận tiết huyết ái đã sa trường đã phải ru thân trong lao tù khổ sở trên khắp đất nước Việt Nam. Hôm nay chúng tôi đã may mắn thoát khỏi ngục tù Wong San và kiên cường bám trụ tại trại tỵ nạn Pulau Bidong, Malaysia. Chúng tôi trân trọng kính gửi đến Quý Vị thỉnh nguyện thư này, với một tâm lòng khẩn thiết, kính xin Quý Vị cầu xét và cầu thiệp giúp đỡ cho số phận đau thương và hoàn cảnh vô cùng khốn khổ của chúng tôi suốt 15 năm qua.

Kính thưa Quý Vị:

Đời Quý Vị đã từng biết, trước 30-4-1975, tất cả cha anh chúng tôi là những chiến sĩ đã phụng vụ, chiến đấu và bảo vệ tích cực cho chính nghĩa tại đó tại mảnh đất Miền Nam Việt Nam. Là những con người đã nhận thức sâu sắc bổn phận phi nhân của Chế Độ Cộng Sản, cha anh chúng tôi đã xả thân và cống hiến trọn đời để phụng vụ cho lý tưởng tự do, nhân quyền và công lý, quyết tâm xây dựng miền Nam Việt Nam trở thành tiên đàng Cộng hòa hiện trên thế giới tự do ở Đông Nam Châu Á.

Những bất hạnh thay cho dân tộc Việt Nam chúng tôi, ngày 30-4-1975, ngày đen tối, đau thương và bi thảm nhất xảy đến cho hàng triệu gia đình người dân Miền Nam khi tập đoàn Cộng Sản miền Bắc Việt Nam đã thoả hiệp và ký hiệp định Paris 27-01-1973 và xâm quân cưỡng chiếm miền Nam Việt Nam một cách trái pháp, bất chấp công luận trên thế giới và áp đặt một chế độ độc tài "dạng tri" trên quê hương Việt Nam. Cha anh chúng tôi đã lần lượt bị chúng thủ tiêu, bắt bớ, giam cầm và đẩy ai vào những địa danh bí mật. Tang thương và máu mủ đã thấm ướt trong bao gia đình chúng tôi khi người cha, người anh thân yêu ra đi mà không có ngày trở lại bên người vợ và đàn con thơ dại.

Dưới những chiêu bài bịp bợm, gian manh và lật lọng, bọn Cộng Sản đã tuyên bố họ chỉ bí học tập cải tạo trong một thời gian ngắn để huấn luyện gia đình chúng tôi và xoa dịu dư luận quốc tế. Nhưng thực tế, chúng đã đẩy đưa cha anh chúng tôi nơi rừng sâu mào đèo hay những nơi hang sâu cùng thẳm bằng biết bao nhục hình man rợ hay các đòn tra tấn dã man để rồi những hình ảnh thân yêu nhất của chúng tôi đã mòn mỏi với thời gian, kiệt quệ về sức khỏe và bị tàn tật chết trong lao tù.

Kính thưa Quý Vị:

Chúng tôi thiết nghĩ chế độ bạo tàn phi nhân của Cộng Sản Việt Nam cho đến hôm nay đã qua rõ ràng trên diễn đàn Quốc Tế... Song song với việc giam giữ và đẩy đưa cha anh chúng tôi trong ngục tù, về phía bên thân và gia đình chúng tôi ở địa phương, chế độ quyền hành cũng đã liệt kê gia đình chúng tôi vào thành phần "ác ôn" và là những kẻ "nguy hiểm" đối với chúng. Bọn chúng luôn rình rập, thủ hiểm và đe dọa chúng tôi, chúng tôi đã phải sống trong thân phận của người dân mất nước. Mỗi quyền tự do của bạn đã không còn nữa, đã sợ chúng tôi đã phải bỏ học, số ít may mắn được tiếp tục học thì cũng không thể học đến đại học vì lý lịch "xấu". Trong học đường, bọn Cộng Sản chỉ dạy cho học sinh về danh tranh giải cấp, cầu thủ tu thân, đã phá vỡ thân tu do.

1/ Xin can thiệp va giúp đỡ để cuộc thanh lọc được tiến hành nhanh hơn và cho chúng tôi được xét duyệt ưu tiên trong cuộc thanh lọc đó.

2/ Xin giúp cho chúng tôi được sớm định cư tại các nước tự do để chúng tôi có cơ hội xây dựng lại cuộc đời vốn đã hoang phí quá lâu.

3/ Xin giúp cho gia đình chúng tôi còn đang sống ở Việt Nam được sớm thoát khỏi chế độ Cộng Sản.

Xin chân thành cảm tạ quý Vi.

PULAU HIDONG, 10 - 3 - 1990

Kính đơn

Đại diện ký tên

[Signature]

Chị K. triêng

Lê Thanh Thủy - Chi Hội Việt tại Bido.

* DANH SÁCH CON EM CƯU CẢNH SÁT QUỐC GIA

MC.514 NGUYEN CONG THUC	Cha	Trung sĩ I NGUYEN DINH VAN	BCH/CSQG Binh Dinh / chết trái cai tao
MC.370 DINH XUAN KHANH	"	Trung sĩ I DINH XUAN LAM	BCH/CSQG Khanh Hoa / mất tích năm 4/75
MC.408 TRAN VIET THAI	"	Cựu Chuan Tuong TRAN VAN HAI	cựu Tu Lanh CSQG / tu sát
MC.432 VO THI THU PHUONG	"	Thiếu úy VO VAN DAN	BTL/CSQG / chết trái cai tao
MC.450 LE THANH LAM	"	Thượng sĩ LE NHON HONG	BCH/CSQG Gia Dinh / mất tích 4/75
MC.364 NGO THANH MINH	"	Trung sĩ NGO VAN UNG	BCH/CSQG Gia Dinh / tu trạm 1972
MC.501 PHAM NGOC ANH	"	Đại úy PHAM VAN HO	BCH/CSQG Bien Hoa / chết trái cai tao
MC.381 NGUY TUAN VU	"	Trung úy NGUY DUC CU	BCH/CSQG Quang Ngai / chết trạm 1968
MC.476 NGUYEN THI KIM THANH	"	Thượng sĩ NGUYEN DINH THANH	BCH/CSQG Cau Long / mất tích 1975
MC.478 DANG XUAN HOA	"	Thượng sĩ DANG XUAN HOAN	BCH/CSQG Darlac / chết trái cai tao
MC.332 TRIEU KIM NHAT	"	CSV TRIEU KIM HU	BCH/CSQG Ba Xuyen / chết năm 1972
MC.350 PHAN THI NGOC	"	Trung sĩ PHAN VAN CHINH	BCH/CSQG Quan 5 / chết năm 1968
MC.375 DAO VAN TIEN	"	CSV DAO VAN THANH	BCH/CSQG Phong Dinh / chết năm 1972
MC.404 NGUYEN CONG KHANH	"	Trung úy NGUYEN CONG BO	BTL/CSQG / chết trái cai tao
MC.408 HOANG THI NGOC DIEP	"	Đại úy HOANG TINH KHUE	BCH/CSQG Khu 4 / chết trái cai tao
MC.420 NGUYEN VAN HEN	"	CSV NGUYEN VAN LAM	BCH/CSQG Bien Hoa / mất tích trái cai tao
MC.424 NGUYEN KIM YEN	"	Thượng sĩ NGUYEN VAN QUANH	BCH/CSQG Quan 7 / chết năm 1968
MC.496 NGUYEN XUAN HOA	"	Thượng sĩ NGUYEN XUAN LOC	BCH/CSQG Gia dinh / chết tu trái cai tao
MC.522 NGUYEN THI DUNG	"	Thiếu úy NGUYEN VAN BA	BCH/CSQG Thu Do / chết 4/1975
MC.538 PHAM THANH LIEM	"	CSV PHAM THANH LIEN	BCH/CSQG Phong Dinh / CS an sát năm 1965
MC.559 NG THI KIEU TRANG	"	CSV NGUYEN VAN UT	BCH/CSQG Phuoc Long / chết năm 1974.

CHỨNG TÔI ĐỒNG KÝ TÊN

1. MC. 514 NGUYỄN - CÔNG - THỨC
2. MC. 370 ĐINH - VĂN - KHÁNH
3. MC. 408 TRẦN - VIỆT - THÁI
4. MC. 432 VÕ - THỊ - THU - PHƯƠNG
5. MC. 450. LÊ - THÀNH - LÂM
6. MC. 364 NGÔ - THANH - MINH
7. MC. 501 PHẠM - NGỌC - ANH
8. MC. 381 NGUY - TUẤN - VŨ
9. MC. 476 NGUYỄN - THỊ - KIM - THANH
10. MC. 478 ĐẶNG - XUÂN - HOA
11. MC. 332. TRIỀU - KIM - NHẬT
12. MC. 350 PHAN - THỊ - NGỌC
13. MC. 375 ĐÀO - VĂN - TIẾN
14. MC. 404 NGUYỄN - CÔNG - KHANH
15. MC. 408 HOÀNG - THỊ - NGỌC - DIỆP
16. MC. 420 NGUYỄN - VĂN - HIỀN
17. MC. 424 NGUYỄN - KIM - YẾN
18. MC. 436 NGUYỄN - XUÂN - HÒA
19. MC. 522 NGUYỄN - THỊ - DUNG
20. MC. 538 PHẠM - THANH - LÊ
21. MC. 553 NGUYỄN - THỊ - KIM - TRANG

Phu

Uyên

Shant

Phuong

Lam

Minh

Anh

Kim

Thanh

Hoa

Nhat

Ngoc

Tien

Khinh

Diep

Hien

Yen

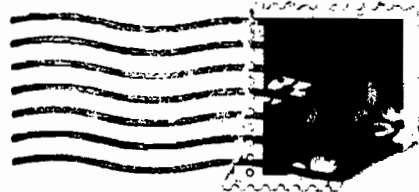
Hoa

Dung

Le

Trang

MR. LAM



HOANG DIEM LONG
RR 2 . BOX . 63K
BARRE NICOLL ROAD . 01005.
P.O. BOX . 5435 ARLINGTON

VA . 22205 - 0635